

QUẢN LÝ NHÀ NƯỚC VỀ THỰC HIỆN CHÍNH SÁCH NGƯỜI CÓ CÔNG VỚI CÁCH MẠNG TRÊN ĐỊA BÀN HUYỆN THÁP MƯỜI, TỈNH ĐỒNG THÁP

● **NGUYỄN HỒNG HÀ - LÊ THỊ YẾN SA**

TÓM TẮT:

Nghiên cứu quản lý nhà nước về thực hiện chính sách người có công với cách mạng (NCC) trên địa bàn huyện Tháp Mười, tỉnh Đồng Tháp giai đoạn 2017-2021. Nghiên cứu đã đánh giá được thực trạng công tác quản lý nhà nước thực hiện chính sách NCC thời gian qua. Đồng thời, đề xuất giải pháp hoàn thiện công tác này trong thời gian tới, nhằm thực hiện tốt hơn nữa chính sách đền ơn, đáp nghĩa của Đảng và Nhà nước.

Từ khóa: quản lý nhà nước, người có công, giải pháp, huyện Tháp Mười, tỉnh Đồng Tháp.

1. Đặt vấn đề

Đảng, Nhà nước và nhân dân ta đã không ngừng làm tốt công tác “đền ơn đáp nghĩa”, nhằm chăm lo, không ngừng nâng cao đời sống vật chất, tinh thần cho NCC và thân nhân NCC. Trong thời gian qua, hệ thống văn bản trong thực hiện chính sách đối với NCC tương đối đầy đủ, được bổ sung và hoàn thiện đã đáp ứng phần nào những nhiệm vụ thực hiện chính sách. Để đền đáp sự hy sinh, tôn vinh những cống hiến to lớn của các anh hùng liệt sĩ, thương binh, bệnh binh, gia đình liệt sĩ, NCC, thấm nhuần đạo lý “Uống nước nhớ nguồn”, “Ăn quả nhớ người trồng cây” của dân tộc, Đảng bộ, chính quyền và toàn dân huyện Tháp Mười đã cố gắng làm tốt chính sách đối với NCC. Bằng những việc làm cụ thể như: thực hiện

các chế độ trợ cấp hàng tháng, trợ cấp một lần; sửa chữa, xây dựng mới nhà ở, nâng cấp nghĩa trang, bia tưởng niệm; điều dưỡng, hỗ trợ về học tập, phụng dưỡng mẹ Việt Nam Anh hùng; bảo hiểm y tế... phong trào “Đền ơn đáp nghĩa” chăm lo đời sống đối với NCC trên địa bàn huyện Tháp Mười trong thời gian qua đã ngày càng được cải thiện và nâng cao hơn. Qua đó, các chủ trương chính sách của Đảng, Nhà nước đã đến được trực tiếp tới những NCC với đất nước.

Tuy nhiên, bên cạnh những kết quả đạt được, việc thực hiện chính sách đối với NCC vẫn còn tồn tại nhiều khó khăn, vướng mắc về thủ tục, thiếu sự thống nhất, nhiều gia đình đối tượng còn khó khăn. Chính vì vậy, việc bảo vệ quyền lợi cho NCC, chăm lo cho đời sống NCC với cách mạng là

nhiệm vụ vừa mang tính nhân văn sâu sắc, vừa thể hiện trách nhiệm của Đảng và Nhà nước để thực hiện chính sách cho NCC thật sự hiệu quả, đúng người, đúng chính sách.

2. Thực trạng chính sách đối với người có công cách mạng trên địa bàn huyện Tháp Mười, tỉnh Đồng Tháp

2.1. Số lượng người có công với cách mạng trên địa bàn

Toàn huyện Tháp Mười hiện có 1.212 đối tượng chính sách NCC đang hưởng trợ cấp hàng tháng (chiếm khoảng 3,73% dân số), với số kinh phí trợ cấp khoảng trên 2,4 tỷ đồng/hàng từ ngân sách Trung ương. Đến nay, toàn huyện có 367 Bà mẹ đã được Nhà nước phong tặng và truy tặng Danh hiệu “Bà mẹ Việt Nam Anh hùng”. Hầu hết NCC và thân nhân NCC luôn nhận được sự quan tâm chăm sóc của toàn xã hội cả về đời sống vật chất và tinh thần, đời sống không ngừng được cải thiện, góp phần ổn định chính trị, xã hội, củng cố lòng tin của nhân dân với Đảng, Nhà nước. Tuy nhiên, vẫn còn một bộ phận NCC có đời sống còn nhiều khó khăn. (Bảng 1)

Bảng 1. Tổng hợp số lượng người có công với cách mạng

STT	Đơn vị	Đối tượng NCC với cách mạng								Tổng số
		Liệt sĩ	Bà mẹ Việt Nam anh hùng	TB, người hưởng chính sách như TB	Bệnh binh	Người hoạt động kháng chiến bị nhiễm chất độc hóa học	Người hoạt động cách mạng, hoạt động kháng chiến bị địch bắt tù, đày	Người hoạt động kháng chiến giải phóng dân tộc, bảo vệ Tổ quốc và làm nghĩa vụ quốc tế	NCC giúp đỡ cách mạng	
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11=(3+...10)
1	TT. Mỹ An	38	2	31	5	25	5	2	4	112
2	Mỹ Đông	14		10	2	7	3	1	1	36
3	Láng Biển	15		10	2	2	3			32
4	Tần Kiều	46	1	39	4	36	13	1	2	142
5	Mỹ Quý	38	2	44	3	21	22		7	137
6	Phú Điền	34	2	44	4	11	6			101
7	Hưng Thạnh	12		11	1	3	4		2	33
8	Mỹ Hòa	32		22	2	13	10		7	86
9	Mỹ An	28		18	4	6	2		1	59
10	Trường Xuân	23		26	3	23	2	2	4	83
11	Thanh Mỹ	72	1	71	3	10	6	1	7	171
12	Đốc Binh Kiều	56	2	66	4	36	8	3	9	184
13	Thạnh Lợi	12		13		5	4		2	36
	Tổng số	420	10	405	35	198	88	10	46	1.212

Nguồn: Ủy ban Nhân dân huyện Tháp Mười, 2022

2.2. Về đời sống kinh tế của người có công

Trong thời gian qua, cấp ủy, chính quyền đã có nhiều chủ trương, biện pháp chăm lo đến các đối tượng chính sách. Công tác xã hội hóa chăm lo NCC được các địa phương đẩy mạnh. Ngoài việc thực hiện tốt các chế độ trợ cấp và các chế độ ưu đãi khác theo quy định của nhà nước, Đảng bộ cơ quan huyện Tháp Mười đã huy động nhiều nguồn lực nhằm hỗ trợ, tạo điều kiện cung cấp tư liệu sản xuất, hỗ trợ cho vay vốn tạo điều kiện cho sản xuất ổn định, nâng cao đời sống. Huyện đã huy động mọi nguồn lực, từ ngân sách hỗ trợ, nguồn xã hội hóa... để chăm sóc, hỗ trợ các gia đình NCC. Hỗ trợ xây dựng, sửa chữa nhà ở cho NCC (nhà tình nghĩa), chăm sóc phụng dưỡng “Bà mẹ Việt Nam Anh hùng” còn sống đến cuối đời, vận động đóng góp xây dựng Quỹ “Đền ơn, đáp nghĩa” tạo điều kiện hỗ trợ, chăm lo NCC có cuộc sống ổn định. Hàng năm nhân dịp các ngày lễ, Tết, lãnh đạo huyện, xã đến thăm chúc Tết, hỏi thăm sức khỏe, tặng quà, động viên các gia đình chính sách...

2.3. Về trình độ học vấn, văn hóa, xã hội

Cùng với môi trường sống thuận lợi, sự phát triển về kinh tế, văn hóa, xã hội, thông tin truyền thông, khoa học công nghệ..., điều kiện học tập thuận lợi, kinh nghiệm nghề nghiệp, công tác qua các thời kỳ bảo vệ, xây dựng đất nước đã tạo điều kiện phát triển về trình độ, học vấn và sự hiểu biết về văn hóa, xã hội đối với NCC. Bên cạnh những điều kiện nói trên, chế độ ưu đãi giáo dục, đào tạo đối với NCC và con của họ đã góp phần không nhỏ vào việc tạo điều kiện cho NCC và con của họ tham gia học tại các trường đại học, cao đẳng, trung học chuyên nghiệp và dạy nghề, các bậc phổ thông.

2.4. Về sức khỏe và việc làm

NCC hiện nay phần lớn là người cao tuổi. Phần đông NCC đều có tình trạng sức khỏe về thể chất yếu. Họ thường phải đối mặt với sự dày vò của bệnh tật, tái phát của vết thương. NCC trên địa bàn huyện được Đảng, Nhà nước, gia đình và xã hội thường xuyên quan tâm chăm sóc sức khỏe, chính quyền địa phương tổ chức thăm hỏi, hỗ trợ khi ốm đau.

Đa số NCC ở huyện Tháp Mười là lao động sản xuất nông nghiệp, số ít buôn bán, kinh doanh;

bộ phận còn lại là nghỉ ngơi, an dưỡng tuổi già. Mặc dù tuổi đã cao, sức khỏe không bình thường và không ổn định, song nhiều NCC tham gia sinh hoạt tại các tổ chức chính trị - xã hội, các hội đặc thù ở địa phương, như: Hội Cựu chiến binh, Hội Phụ nữ, Hội Người cao tuổi ở các xã, thị trấn trong huyện. Việc tham gia các tổ chức chính trị - xã hội và các hội của NCC với mục đích “sống vui, sống khỏe, sống có ích”.

Bên cạnh đó, một bộ phận NCC vẫn còn lao động, buôn bán, sản xuất, kinh doanh, trồng trọt, chăn nuôi một phần kiếm thêm thu nhập kinh tế cho gia đình, một phần do vẫn còn sức khỏe hoặc vẫn hằng say lao động...

3. Đánh giá thực hiện chính sách đối với người có công với cách mạng trên địa bàn huyện Tháp Mười

3.1. Công tác lãnh đạo, chỉ đạo và tham mưu ban hành các văn bản về lĩnh vực người có công với cách mạng

Thực hiện chính sách NCC là một khâu quan trọng trong chu trình chính sách NCC, là toàn bộ quá trình chuyển hóa mong muốn của Đảng và Nhà nước về chính sách đối với NCC thành hiện thực. Từ khi có chính sách NCC đến nay, tuy điều kiện đất nước từng thời kỳ có những khó khăn khác nhau, nhưng tất cả hệ thống chính trị từ Trung ương đến địa phương đã nhận thức được ý nghĩa, tầm quan trọng của tổ chức thực hiện chính sách và đề cao trách nhiệm trong tổ chức thực hiện chính sách. Nhìn chung, công tác xây dựng kế hoạch triển khai thực hiện chính sách NCC đã được thực hiện tương đối tốt tại huyện Tháp Mười.

3.2. Phối hợp thực hiện chính sách người có công với cách mạng

Trong những năm qua, huyện luôn quan tâm phối hợp các phòng ban chức năng thực hiện chính sách đối với người có công. Cụ thể, phối hợp với Phòng Văn hóa thông tin, Đài truyền thanh, phòng Tư pháp huyện để tổ chức phổ biến, tuyên truyền các chủ trương, chính sách và các văn bản pháp luật liên quan đến chính sách NCC cho nhân dân trên phạm vi toàn huyện.

Phối hợp cùng Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, các đoàn thể chính trị - xã hội phối hợp về công tác phổ biến, tuyên truyền và vận động các

hội viên, các đối tượng chính sách và nhân dân về các văn bản pháp luật có liên quan đến chính sách NCC. Đồng thời trực tiếp tham gia vào các hoạt động “Đền ơn đáp nghĩa” đối với các đối tượng chính sách như: Phụng dưỡng, chăm sóc Bà mẹ Việt Nam Anh hùng, các hộ gia đình chính sách hỗ trợ vốn, phương tiện sinh kế để sản xuất; nhân dân đóng góp quỹ “Đền ơn đáp nghĩa”; thấp nển tri ân, vận động sự hỗ trợ, đóng góp từ các tổ chức, cá nhân xây dựng, sửa chữa nhà cho các đối tượng chính sách; tổ chức thăm, tặng quà nhân dịp các ngày lễ lớn, Tết Nguyên đán, ngày Thương binh liệt sĩ 27/7.

3.3. Tuyên truyền thực hiện chính sách người có công với cách mạng

Chính sách NCC được triển khai đến tận người dân. UBND huyện đã tổ chức với nhiều hình thức tuyên truyền, phổ biến khác nhau như tổ chức hội nghị triển khai, hướng dẫn thực hiện Pháp lệnh ưu đãi NCC; các văn bản quy định của Chính phủ, các Bộ, ngành liên quan đến chính sách NCC. Phòng Lao động, Thương binh và Xã hội, phòng Tư pháp huyện, Trung tâm Trợ giúp pháp lý phối hợp với các xã, thị trấn tổ chức các buổi tiếp dân, tuyên truyền trợ giúp pháp lý phối hợp với các xã, thị trấn và các điểm dân ở cơ sở để người dân nắm được. Phòng Văn hóa thông tin huyện tuyên truyền, cổ động trực quan bằng nhiều hình thức, như: Áp phích, tờ rơi, tuyên truyền lưu động, in panô,... Đài Truyền thanh huyện xây dựng chuyên mục tuyên truyền về chính sách NCC.

4. Đánh giá về thực hiện chính sách đối với người có công với cách mạng

Trong quá trình tổ chức thực hiện QLNN về thực hiện chính sách đối với NCC trên địa bàn huyện Tháp Mười, bên cạnh những mặt đạt được vẫn còn tồn tại một số hạn chế, vướng mắc, cụ thể như sau:

Thứ nhất, công việc giải quyết nhiều lúc còn chậm, còn tình trạng công việc tồn đọng, hồ sơ quá tải, việc giải đáp các thắc mắc cho người dân vẫn còn một số trường hợp chưa thỏa đáng.

Thứ hai, việc hỗ trợ cho các đối tượng chưa được đáp ứng đủ, còn gặp nhiều khó khăn trong quá trình thực hiện chính sách, còn đối tượng NCC có hoàn cảnh khó khăn cần sự giúp đỡ của chính quyền.

Thứ ba, công tác “Đền ơn đáp nghĩa” từ các tổ

chức, cá nhân chưa thật sự phát triển, nguồn lực trên địa bàn huyện khai thác chưa triệt để, chủ yếu vẫn từ nguồn kinh phí của Trung ương và của tỉnh.

Thứ tư, việc tuyên truyền phổ biến các văn bản pháp luật cho người dân còn chưa mang tính thường xuyên, hình thức tiếp nhận các phản hồi chưa đa dạng nên vẫn còn tình trạng người dân chưa nắm rõ chủ trương, chính sách, quyền lợi, quy định về chế độ đối với NCC, nhiều hình thức tuyên truyền chưa phát huy hết lợi ích của nó.

Thứ năm, việc liên kết với các doanh nghiệp chưa nhiều, chưa huy động được nhiều nguồn lực trong hỗ trợ NCC, đặc biệt trong lĩnh vực giải quyết việc làm, liên kết trong đào tạo nghề cho đối tượng NCC còn sức lao động hay con em thương binh liệt sĩ vẫn còn hạn chế.

Thứ sáu, công tác đánh giá chưa thật sự được coi trọng, hoạt động đánh giá chỉ thực hiện sau quá trình thực hiện chính sách và chưa đánh giá trong quá trình thực hiện. Chính vì vậy, nhiều vấn đề của đối tượng vẫn chưa được giải đáp kịp thời, các nguyên nhân cụ thể gây ra trong quá trình thực thi chính sách vẫn chưa được đánh giá để có biện pháp điều chỉnh.

5. Giải pháp hoàn thiện quản lý nhà nước đối với người có công với cách mạng trên địa bàn huyện Tháp Mười

Thứ nhất, tăng cường công tác tuyên truyền hỗ trợ NCC.

Tuyên truyền những quy định mới về NCC cho người dân nói chung và NCC nói riêng nắm bắt để thực hiện đúng theo các quy định của pháp luật. Biểu dương, khen thưởng các cá nhân NCC, gia đình NCC vươn lên làm giàu, có ý chí, nghị lực và có nhiều sáng kiến hay góp phần phát triển KT - XH.

Tuyên truyền nội dung cơ bản cho người dân bằng những câu từ dễ hiểu, những chính sách thiết thực gắn liền với người dân, đặc biệt Pháp lệnh ưu đãi NCC.

Phối hợp với các đoàn thể, tổ chức chính trị - xã hội (Đoàn Thanh niên, Hội Cựu Chiến binh,...) để nâng cao hiệu quả trong công tác tuyên truyền, tạo điều kiện hỗ trợ tốt nhất cho người dân.

Thứ hai, phân công, phối hợp thực hiện chính sách đối với NCC.

Phối hợp giữa các cơ quan, tổ chức để thực hiện đầy đủ và có hiệu quả các chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn được giao nhằm đạt được hiệu quả chính sách của công tác. Các hoạt động cần phối hợp bao gồm: hoạch định chính sách, xây dựng thể chế, tổ chức thực hiện cơ chế, chính sách, pháp luật.

Thứ ba, đơn đốc thực hiện chính sách đối với NCC.

Hoạt động đơn đốc cần được triển khai thực hiện thường xuyên, liên tục, không ngắt quãng và có sự phối hợp hài hòa giữa các đơn vị.

Hoạt động đơn đốc sẽ tạo điều kiện thuận lợi cho lãnh đạo nắm bắt được tình hình và tiến độ thực hiện chính sách của địa phương, nhờ đó sẽ giúp lãnh đạo đơn vị kịp thời phát hiện những sai sót, hạn chế trong việc lập kế hoạch, công tác phân công, phối hợp giữa các cơ quan, tổ chức, tạo điều kiện thuận lợi cho việc phối hợp hài hòa giữa tổ chức, cơ quan. Bên cạnh việc phát hiện những hạn chế, thiếu sót để kịp thời khắc phục trước khi hậu quả quá lớn, đồng thời cần khen thưởng ngay những cán bộ, công chức có thành tích xuất sắc trong quá trình thực hiện chính sách.

Thứ tư, đánh giá thực hiện chính sách đối với NCC.

Hoạt động đánh giá phải có kế hoạch cụ thể, bao gồm những nội dung đánh giá, thời điểm đánh giá, chủ thể tham gia, phương pháp đánh giá. Sau khi đánh giá, cần tổ chức rút kinh nghiệm (nếu có thể thì tiến hành điều chỉnh) để chính sách được toàn diện.

Bên cạnh đó, cần dựng các tiêu chí đánh giá chính sách. Mỗi chính sách, tùy vào những ý kiến đóng góp phản hồi của người dân đặc biệt là đối tượng thụ hưởng chính sách để quan tâm tham khảo. Phải coi các phương tiện thông tin đại chúng, các tổ chức chính trị - xã hội, các tổ chức xã hội nghề nghiệp và dư luận xã hội là các kênh phản hồi quan trọng về chính sách, lấy đó làm cơ sở để xem xét, đánh giá lại chính sách, hoặc đưa ra các đề xuất nhằm bổ sung, hoàn thiện chính sách.

Thứ năm, nâng cao năng lực đội ngũ cán bộ, công chức phụ trách thực hiện chính sách đối với NCC.

Thứ sáu, tăng cường công tác kiểm tra và xử lý vi phạm trong việc thực hiện chính sách đối với NCC.

Thứ bảy, xã hội hóa công tác thực hiện chính sách đối với NCC ■

TÀI LIỆU THAM KHẢO:

1. Đỗ Huyền Trang (2017). *Hoạt động chăm sóc sức khỏe người có công với cách mạng tại phường Tiên An, thành phố Bắc Ninh, tỉnh Bắc Ninh*. Luận văn thạc sĩ chuyên ngành quản lý công, Học viện Hành chính Quốc gia, Hà Nội.
2. Lê Thị Thanh Phúc (2017). *Thực thi chính sách đối với người có công trên địa bàn quận Liên Chiểu, Thành phố Đà Nẵng*. Luận văn thạc sĩ chuyên ngành quản lý công, Học viện Hành chính Quốc gia, Hà Nội.
3. Phòng Lao động, Thương binh và Xã hội huyện Tháp Mười (2020). *Báo cáo số 309/BC-LĐTĐBXH ngày 05/11/2020 của Phòng Lao động, Thương binh và Xã hội huyện Tháp Mười, tỉnh Đồng Tháp*.
4. Vũ Thị Thu Lan (2017). *Hoạt động công tác xã hội trong chăm sóc sức khỏe người có công với cách mạng xã Kim Bình, huyện Chiêm Hóa, tỉnh Tuyên Quang*. Luận văn thạc sĩ chuyên ngành quản lý công, Học viện Hành chính Quốc gia, Hà Nội.
5. Phan Quốc Trung (2017). *Quản lý Nhà nước đối với người có công với cách mạng trên địa bàn tỉnh Kiên Giang*. Luận văn thạc sĩ chuyên ngành quản lý công, Học viện Hành chính Quốc gia, Thành phố Hồ Chí Minh.
6. Nguyễn Thị Thanh Hương (2017). *Thực thi chính sách ưu đãi người có công với cách mạng trên địa bàn quận Nam Từ Liêm, thành phố Hà Nội*. Luận văn thạc sĩ chuyên ngành quản lý công, Học viện Hành chính Quốc gia, Hà Nội.
7. Nguyễn Thị Thanh Thủy (2018). *Thực hiện chính sách đối với người có công trên địa bàn quận Ba Đình, thành phố Hà Nội*. Luận văn thạc sĩ chuyên ngành chính sách công, Học viện Hành chính Quốc gia, Hà Nội.

8. Lương Xuân Trường (2018). *Thực thi chính sách ưu đãi đối với người có công với cách mạng trên địa bàn quận Bình Tân, thành phố Hồ Chí Minh*. Luận văn thạc sĩ chuyên ngành chính sách công, Học viện Hành chính Quốc gia, Hà Nội.

9. Phòng Lao động, Thương binh và Xã hội (2017-2021). *Các báo cáo về Thực thi chính sách đối với người có công với cách mạng trên địa bàn huyện Tháp Mười, tỉnh Đồng Tháp*.

Ngày nhận bài: 10/8/2022

Ngày phản biện đánh giá và sửa chữa: 5/9/2022

Ngày chấp nhận đăng bài: 15/9/2022

Thông tin tác giả:

1. PGS. TS. NGUYỄN HỒNG HÀ

Phó trưởng khoa Khoa Kinh tế, Luật, Trường Đại học Trà Vinh

2. LÊ THỊ YẾN SA

Ủy ban nhân dân xã Trường Xuân, huyện Tháp Mười, tỉnh Đồng Tháp

THE STATE MANAGEMENT ON THE IMPLEMENTATION OF THE POLICY FOR PEOPLE WITH MERITORIOUS SERVICES TO THE REVOLUTION IN THAP MUOI DISTRICT, DONG THAP PROVINCE

● Assoc.Prof.Ph.D **NGUYEN HONG HA**¹

● **LE THI YEN SA**²

¹Vice Dean, Faculty of Economics - Law, Tra Vinh University

²People's Committee of Truong Xuan Commune

Thap Muoi district, Dong Thap province

ABSTRACT:

This study is to analyze the state management on the implementation of the policy for people with meritorious services to the revolution in Thap Muoi district, Dong Thap province in the period 2017-2021. This study assesses the current state of state management on the implementation of the policy of people with meritorious services to the revolution over the past time. Based on the study's findings, some solutions are proposed to improve this work in the coming time to better implement the policy for people with meritorious services to the revolution of the Communist Party of Vietnam and the Government of Vietnam.

Keywords: state management, people with meritorious services, solutions, Thap Muoi district, Dong Thap province.